VIỆN KHOA HỌC
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN VÀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU
TRUNG TÂM
NGHIÊN CỨU THỦY VĂN VÀ HẢI VĂN
———————— ~*~ ————————

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
————————o0o————————

BẢN TIN DỰ BÁO MỰC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – ngày 26/12/2020)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mực nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		26/12		27/12				28/12		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	63	-44	-48	56	84	-69	-58	62	116
	Cửa Ông	53	-31	-51	59	77	-52	-63	70	101
TP. Hải Phòng	Hòn Dáu	40	-21	-54	65	59	-37	-67	78	85
	Bạch Long Vĩ	36	-35	-41	61	51	-52	-53	76	72
Thái Bình	Thái Thụy	34	-17	-54	68	53	-32	-67	80	77
Nam Định	Hải Hậu	25	-10	-50	69	41	-23	-63	82	59
Ninh Bình	Kim Sơn	23	-7	-51	69	39	-17	-65	83	57
Thanh Hóa	Quảng Xương	21	-4	-50	67	36	-13	-63	80	54
Nghệ An	Diễn Châu	24	-2	-42	59	34	-9	-57	72	46
	Hòn Ngư	24	-4	-40	57	34	-9	-55	70	44
Hà Tĩnh	Thạch Hà	26	-5	-33	48	35	-7	-48	61	41
Quảng Bình	Quảng Trạch	24	-4	-19	33	27	-2	-34	46	29
	Quảng Ninh	18	-3	-8	26	17	2	-21	37	15
Quảng Trị	Gio Linh	11	-3	3	20	9	4	-7	30	5
	Còn Cỏ	9	-6	3	21	7	0	-6	33	3
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	5	-3	13	12	1	4	8	22	-4
	Phú Lộc	-1	-3	24	4	-6	4	22	14	-12
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	-4	-5	31	-3	-11	4	33	7	-18
	Hoàng Sa	-17	-10	40	-12	-26	-4	49	-3	-36
Quảng Nam	Tam Kỳ	-8	-2	39	-10	-15	6	44	-1	-26
	Cù Lao Chàm	-7	-4	36	-8	-14	4	40	1	-24
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	-11	-1	42	-11	-20	6	49	-3	-32
	Lý Sơn	-13	-3	41	-12	-22	4	48	-4	-32
Bình Định	Phú Mỹ	-11	-1	41	-13	-21	6	48	-7	-42
	Quy Nhơn	-12	-2	39	-15	-22	6	46	-11	-42
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	-18	-8	35	-17	-28	2	44	-9	-43
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	-15	-2	43	-5	-27	6	51	0	-44
	Trường Sa	-23	0	43	-1	-36	4	51	7	-49
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	-20	-4	41	-5	-34	5	49	6	-48
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	-42	30	30	33	-66	42	31	50	-88
	Phú Quý	-27	4	43	3	-42	12	49	13	-58
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	-92	66	3	97	-115	70	16	109	-131
	Côn Đảo	-83	34	11	92	-107	36	27	105	-115
TPHCM	Cần Giờ	-90	70	0	102	-114	71	15	117	-130
Tiền Giang	Gò Công Tây	-91	74	0	107	-118	75	13	121	-133
Bến Tre	Ba Tri	-91	75	10	114	-120	74	20	126	-134
Trà Vinh	Duyên Hải	-97	63	8	113	-121	62	23	123	-131
Sóc Trăng	Tân Phú	-84	47	10	109	-105	41	29	116	-106
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	-55	13	23	96	-69	1	44	101	-63
Cà Mau	Năm Căn	-27	-16	28	83	-41	-29	46	89	-31
	Trần Văn Thời	8	-1	-1	53	-22	-12	4	70	-6
Kiên Giang	Rạch Giá	17	17	-22	41	-13	16	-26	58	1
	Phú Quốc	40	14	-10	21	13	-1	-13	33	33
	Thổ Chu	33	11	2	19	8	-6	-2	29	27

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	**Hướng thịnh hành**	**Ghi chú**
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 0.9	Đông	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.4 - 1.5	Đông	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	1.4 - 1.9	Đông, Đông Bắc	
Bình Định đến Ninh Thuận	1.6 - 2.1	Đông Bắc	Cảnh báo
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 2.2	Đông Bắc	Cảnh báo
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 1.5	Đông, Đông Nam	
Quần đảo Hoàng Sa	1.9 - 2.3	Đông Bắc	Cảnh báo
Quần đảo Trường Sa	1.4 - 2.1	Bắc, Đông Bắc	Cảnh báo
Bắc Biển Đông	1.6 - 3.4	Đông Bắc	Cảnh báo
Giữa Biển Đông	0.9 - 2.7	Đông Bắc, Bắc	Cảnh báo
Nam Biển Đông	0.9 - 2.0	Bắc, Đông Bắc	Cảnh báo

Tin phát lúc: **13 giờ 00**

Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 27/12/2020

Người xây dựng bản tin: Đặng Linh Chi

Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải văn

(Cửa Ông, Hòn Dáu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngư, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

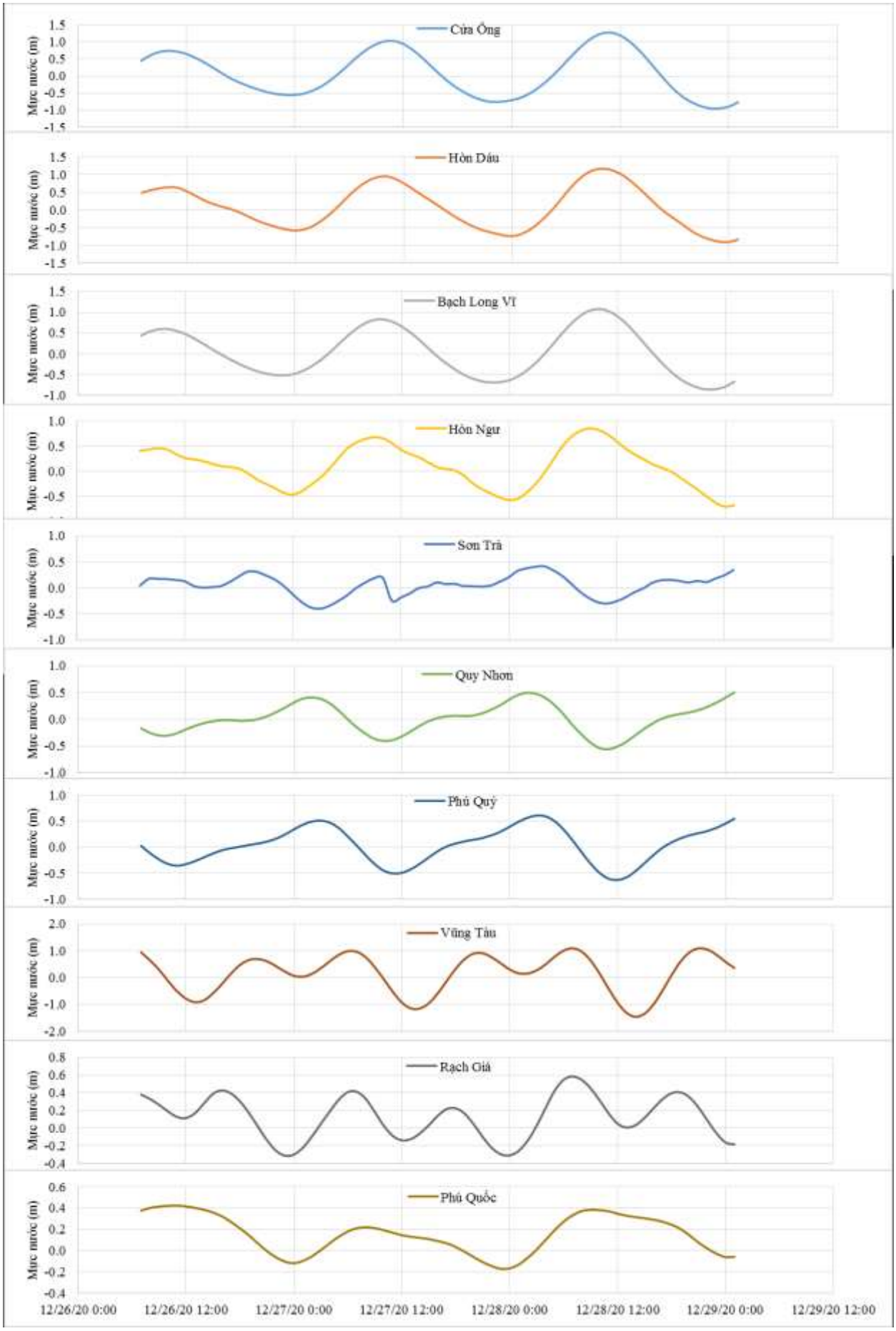

Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam

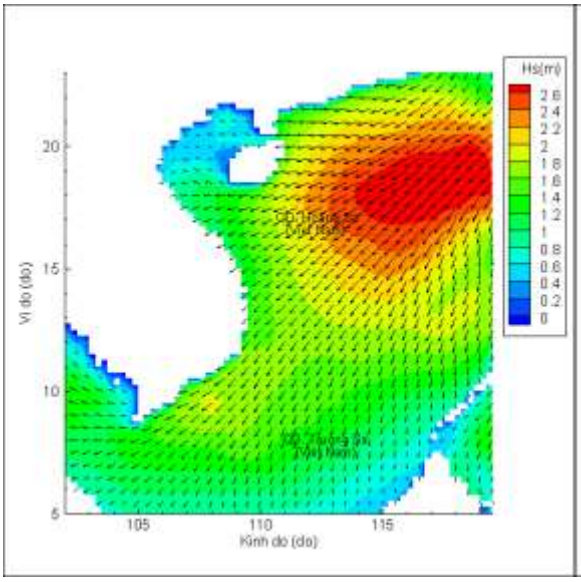

Lúc 13h ngày 26/12/2020

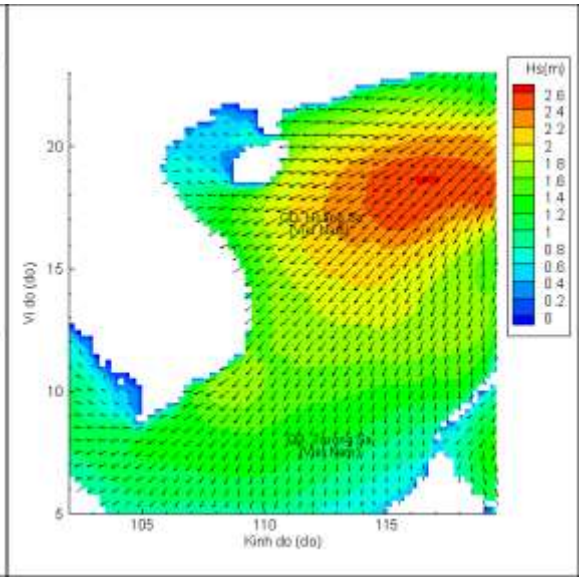

Lúc 19h ngày 26/12/2020

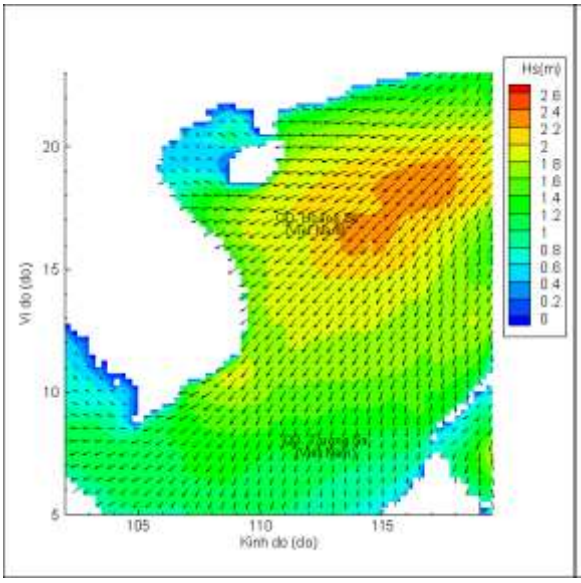

Lúc 01h ngày 27/12/2020

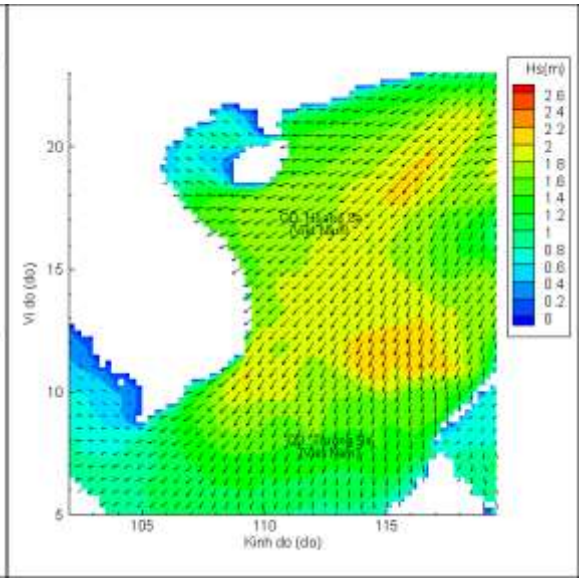

Lúc 13h ngày 27/12/2020

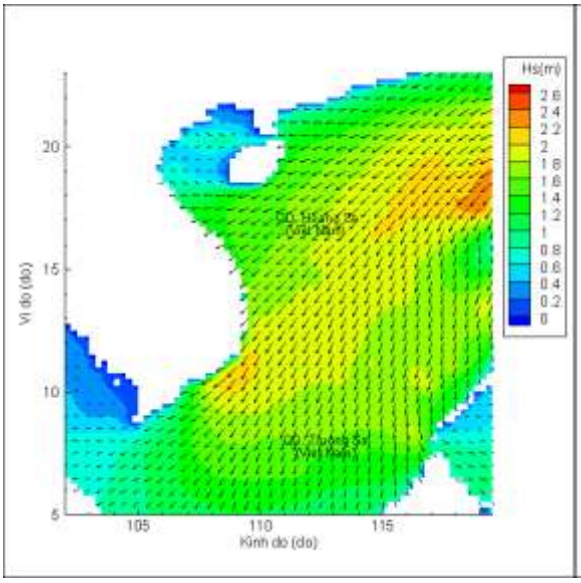

Lúc 01h ngày 28/12/2020

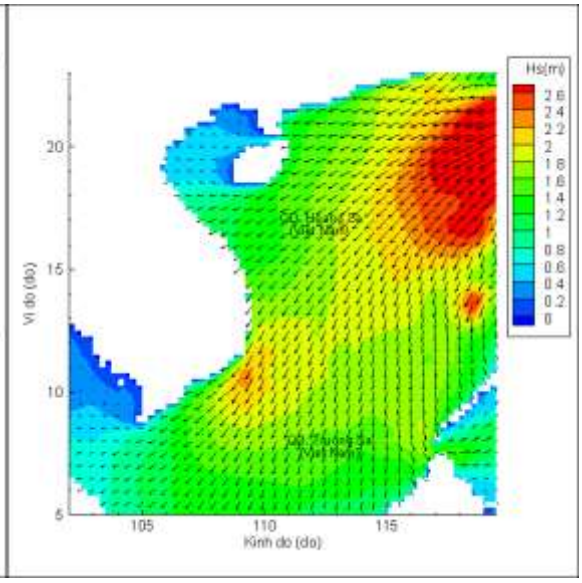

Lúc 13h ngày 28/12/2020